

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 177/2021/LHST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Ông Đỗ Kim C, sinh năm 1979

Thường trú: số 25/32 đường Đ, Phường 6, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Mỹ M, sinh năm 1981

Thường trú: số 554/16 đường N, Phường 4, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Ông Đỗ Kim C và bà Nguyễn Thị Mỹ M đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 6, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 46 quyển số 01/2012 cấp ngày 04/4/2012.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn (07) bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Đỗ Kim C và bà Nguyễn Thị Mỹ M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung tên Đỗ Nguyễn V, sinh ngày 08/6/2012 cho ông Đỗ Kim C trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Bà Nguyễn Thị Mỹ M được quyền thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu

của một hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi giữ hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Án phí HNGĐ: là 150.000 đồng ông Đỗ Kim C tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền ông C đã tạm nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0032931 ngày 12/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 3. Hoàn trả cho ông C 150.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 3;
- Chi cục THADS Quận 3;
- UBND P.6, Q. Tân Bình;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Huệ Chi